

QUẢN LÝ NGUỒN VỐN ODA CHO DỰ ÁN XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI TỈNH BÌNH THUẬN

Đồng Kim Hạnh¹, Nguyễn Minh Quân²

Tóm tắt: Với các nước đang phát triển như Việt Nam, nguồn vốn lớn và điều kiện ưu đãi khi vay giúp Chính phủ có thể tập trung đầu tư cho các dự án hạ tầng kinh tế lớn như xây dựng đường xá và các dự án hạ tầng xã hội như giáo dục, y tế, môi trường... Thông qua các chỉ tiêu cần thiết sử dụng trong đánh giá nguồn vốn ODA gồm: Kiểm soát tiến độ giải ngân dự án; đánh giá mức độ hoàn thành dự án so với kế hoạch; quản lý chi phí; đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, đồng thời căn cứ vào các nhân tố ảnh hưởng chủ quan, khách quan với các điều kiện khi sử dụng nguồn vốn ODA làm cơ sở lý luận cho phân tích công tác quản lý nguồn vốn. Nhóm nghiên cứu đã đưa ra những đánh giá cụ thể về thực trạng quản lý sử dụng nguồn vốn ODA cho dự án “Quản lý tổng hợp nước và phát triển đô thị trong mối liên quan đến biến đổi khí hậu ở tỉnh Bình Thuận”, làm rõ những hạn chế, nguyên nhân: Bộ máy quản lý của Ban chưa hoàn chỉnh, năng lực về quản lý còn hạn chế, tiến độ các hoạt động và giải ngân còn chậm, từ đó đưa ra giải pháp dùng phương pháp giám sát đánh giá dự án (M&R) để theo dõi, kiểm soát, điều chỉnh và quản lý việc sử dụng nguồn vốn ODA tại Ban điều phối dự án tỉnh Bình Thuận.

Từ khóa: Môi trường và biến đổi khí hậu (BĐKH), ODA, giám sát - đánh giá

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cùng với sự phát triển kinh tế, sự gia tăng của dân số, sự phát triển của các ngành công nghiệp đã và đang làm cho môi trường của Việt Nam bị đe dọa nghiêm trọng. Bên cạnh đó, hiện tượng biến đổi khí hậu (BĐKH) và nước biển dâng có nguyên nhân từ các hoạt động của con người đã trở thành một thực tế trên toàn cầu và hiện được coi là một trong những thách thức lớn nhất thế giới (Dong Kim Hanh, 2019). Việt Nam nói chung và các tỉnh ven biển nói riêng bị ảnh hưởng với những hiện tượng như sự thay đổi hình thái mưa, tình hình lũ lụt, hạn hán thường xuyên và khắc nghiệt hơn, quá trình sa mạc hóa gia tăng ... Để xử lý các vấn đề về môi trường và BĐKH cần có nguồn đầu tư lớn. Những năm qua, Việt Nam đã nhận được sự quan tâm hỗ trợ của nhiều Chính Phủ và nhiều tổ chức trên thế giới cho các dự án về cải thiện môi trường và BĐKH. Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại đã có những đóng góp quan trọng trong hoạt động đầu tư và giải quyết các vấn đề kinh tế xã hội tại Việt Nam. Tại tỉnh Bình Thuận, nguồn vốn được hỗ trợ tập trung vào việc quản lý tổng hợp tài

nguyên nước và phát triển đô thị trong mối liên hệ với biến đổi khí hậu. Vấn đề đặt ra là việc sử dụng nguồn vốn ODA này vẫn bộc lộ nhiều hạn chế, nhất là ở khía cạnh quản lý, triển khai thực hiện dự án.

2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NGUỒN VỐN ODA CỦA BAN ĐIỀU PHỐI TỈNH BÌNH THUẬN

Dự án sử dụng nguồn vốn ODA không hoàn lại thường chia thành nhiều giai đoạn và hạng mục, vì vậy cần kiểm soát việc hoàn thành tiến độ của mỗi hạng mục đó sao cho đúng kế hoạch đã đề ra. Sau khi mục tiêu của mỗi giai đoạn, mỗi hạng mục được hoàn thành hay toàn bộ dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng thì tùy thuộc loại dự án và mục đích của từng dự án mà đưa ra những chỉ tiêu đánh giá cụ thể để biết được hiệu quả của dự án. Dự án Quản lý tổng hợp nguồn nước và phát triển đô thị trong mối liên hệ với BĐKH tại tỉnh Bình Thuận là dự án tổ hợp nhiều các hoạt động tập trung vào huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, dọc lưu vực sông Lũy: Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực trong các vấn đề về biến đổi khí hậu; triển khai tổ hợp các nghiên cứu mang tính chuyên môn; điều chỉnh các quy hoạch tổng thể của địa phương lồng ghép các dữ liệu, sản phẩm của các nghiên cứu nhằm đưa ra các quy hoạch mang tính

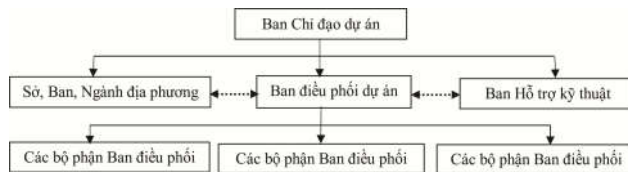
¹ Khoa Công trình, Trường Đại học Thủy lợi

² Ban điều phối dự án, Tỉnh Bình Thuận

cấu trúc chiến lược và bền vững; xây dựng một số công trình nhằm khắc phục một phần ảnh hưởng của tác động biến đổi khí hậu trong khu vực dự án; và một hoạt động cũng rất quan trọng là chiến lược truyền thông và cộng đồng cho dự án nhằm phát huy tối đa tác động và hiệu quả của dự án.

2.1. Nhân sự tại Ban điều phối dự án (PCU)

Nhân sự cho các vị trí công việc vẫn còn thiếu theo yêu cầu và tính chất dự án, các cán bộ hiện tại phải làm việc kiêm nhiệm, phụ trách nhiều công việc dẫn đến một số vấn đề trong công tác chuyên môn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng dự án. Đây là một dự án mới ở Bình Thuận nên kiến thức về các lĩnh vực đặc thù môi trường và BĐKH đối với Ban Điều phối nói riêng và các Ngành trong tỉnh còn mới mẻ, các cán bộ dự án chưa nhận diện được dự án ngay thời điểm ban đầu. Dự án về BĐKH đòi hỏi cán bộ quản lý phải có kiến thức sâu rộng, có trình độ chuyên môn về lĩnh vực này đồng thời phải có kinh nghiệm về quản lý các dự án. Do đó, việc kiện toàn bộ máy, tuyển dụng nhân sự đầy đủ và phù hợp theo từng vị trí công việc, sớm triển khai xây dựng các chương trình đào tạo và nâng cao năng lực chuyên môn tập trung vào các lĩnh vực dự án (Biến đổi khí hậu, quản lý tổng hợp tài nguyên nước và quy hoạch đô thị) cho các cán bộ là điều cần phải giải quyết trước



Hình 2.1. Sơ đồ tổ chức thực hiện dự án

Cán bộ quản lý sử dụng vốn ODA cần phải có năng lực về đàm phán, ký kết dự án, triển khai thực hiện dự án, có kiến thức chuyên môn sâu về pháp luật, kinh tế, kỹ thuật, ngoại ngữ. Tuy nhiên do kiêm nhiệm nên còn khá hạn chế.

2.2. Tiến độ giải ngân và các hoạt động dự án

Đây là một trong những tiêu chí quan trọng nhất đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA. Từ việc đánh giá tiến độ giải ngân đúng kế hoạch hay không sẽ giúp dòng vốn đáp ứng đúng kế hoạch và giúp dự án thực hiện đúng tiến độ. Tiến độ giải ngân càng cao góp phần tiết kiệm chi phí, hạn chế lãng phí vốn, và chứng tỏ khả năng quản lý, sử dụng vốn của dự án tốt và ngược lại.

Tiến độ giải ngân (Bảng 2.1) và tiến độ thực hiện dự án của một số công việc hầu hết đều chậm. Tỷ lệ cao nhất giải ngân được đạt 46,17% và có tăng nhưng rất chậm qua các năm.

Bảng 2.1. Tiến độ giải ngân

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên công việc, hoạt động	2016		2017		2018		2019	
		Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế	Kế hoạch	Thực tế
I	Các hoạt động của dự án	15.164	142,5	32.530	5.157,8	53.320	10.678,5	59.564,2	32.058,6
	Tăng cường năng lực thể chế		140,9		118,3		295,7		273
	Sửa đổi quy hoạch tổng thể có tính đến BĐKH và quy hoạch cấu trúc chiến lược		0,5		173,5		847,8		3.021,9
	Thực hiện thí điểm một can thiệp để tăng cường vật chất một thị trấn		1,053		4.866		9.535		28.763,7
II	Các hoạt động chi thường xuyên	15.164,8	1.672,7	3.310	600,2	5.013	1.132,7	5.013	3.227,7
	Chi phí nhân viên PCU		280,9		345,9		1.050		3.019,5
	Các khoản đầu tư		1.219,5						
	Chi phí vận hành		172,3		254,3		82,7		208,2

Nguồn: Ban điều phối dự án tỉnh Bình Thuận

Nguyên nhân chủ yếu của việc chậm tiến độ và giải ngân của dự án do:

- Chưa nhận diện bản chất dự án ngay từ đầu. Các thủ tục như xây dựng báo cáo nghiên cứu tiền

khả thi, báo cáo nghiên cứu khả thi, các thủ tục về đấu thầu, các thủ tục về giải ngân, các định mức, thủ tục rút vốn hay chế độ báo cáo định kỳ mà mỗi nước đưa ra cũng rất khác nhau... Điều này nhiều

khi gây khó khăn cho các nước tiếp nhận nguồn vốn, lúng túng trong việc áp dụng các quy định và chính sách mà nước viện trợ đưa ra khi thực hiện các dự án. Đôi khi gây ra sự chậm trễ trong tiến độ dự án, từ đó làm giảm hiệu quả của dự án.

- Năng lực quản lý tài chính còn hạn chế và kiêm nhiệm quá nhiều công việc ảnh hưởng đến việc giải ngân dự án. Nếu được sử dụng hoàn toàn sẽ dẫn đến sự lỏng lẻo trong quản lý vì bản chất đây là nguồn vốn không phải hoàn trả. Vì vậy việc xây dựng chuẩn bị dự án không thực hiện một cách kỹ lưỡng, bám sát thực tế, bám sát mục tiêu chung, trực tiếp giải quyết các vấn đề kinh tế xã hội thì khi thực hiện công tác quản lý sử dụng sẽ không suôn sẻ.

Kết hợp giữa các đơn vị để kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện dự án thông qua các khảo sát, các nhóm dự án được lập:

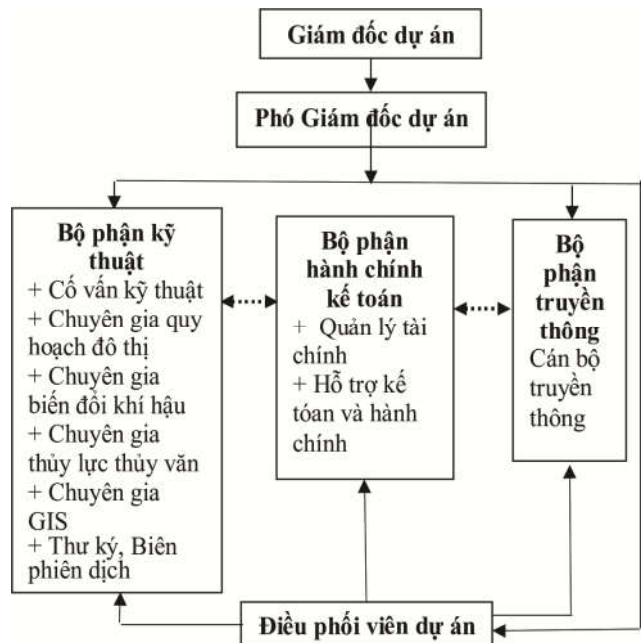
- Sự chỉ đạo sát sao và sự tham gia của các bên liên quan. Các dự án thường có sự tham gia của nhiều ngành liên quan, các cấp và sự chỉ đạo sát sao đối với tất cả các giai đoạn của dự án sẽ giúp cho dự án đi đúng hướng, đạt được kế hoạch đề ra và có tính bền vững khi kết thúc. Sự có mặt của các bên để đảm bảo các nguồn lực được sử dụng công khai, minh bạch, từ đó góp phần phòng chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng và đáp ứng trách nhiệm giải trình cũng như duy trì được lâu dài lợi ích mà nguồn vốn ODA không hoàn lại mang lại. Tuy nhiên, vào giai đoạn đầu chưa phát huy được hiệu quả do vai trò, chức năng của cán bộ còn kiêm nhiệm, chưa tách được các loại hình công việc.

- Bước đầu tiến hành các công việc theo dõi, kiểm tra và giám sát dự án giúp thấy được những tồn tại, khó khăn cần giải quyết để từ đó có những điều chỉnh kịp thời về cách thức thực hiện dự án cũng như một số nội dung trong hiệp định tài chính đã ký kết. Ngoài ra còn phục vụ việc ra quyết định của các cấp quản lý, đảm bảo chương trình, dự án được thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, chất lượng và với điều kiện các nguồn lực đã được xác định trước. Công việc này chưa được chú trọng nhiều và cần đưa vào chỉ số để đánh giá.

3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN VỐN ODA CỦA BAN ĐIỀU PHỐI DỰ ÁN

3.1. Kiện toàn cơ cấu tổ chức và nâng cao năng lực của Ban

Trong cơ cấu tổ chức của Ban, tuyển chọn và bố trí thêm bộ phận Điều phối dự án so với cơ cấu ban đầu, trực tiếp điều phối các nhiệm vụ dự án được cấp trên giao, dưới sự giám sát của Phó giám đốc, thực hiện giám sát, điều hành và hỗ trợ những công việc phát sinh trong dự án (Hình 3.1).



Hình 3.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức Ban Điều phối dự án

Với các dự án sử dụng nguồn vốn ODA có liên quan đến việc hỗ trợ địa phương giải quyết các vấn đề về môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững thì Ban quản lý dự án phải được trang bị những kiến thức về các vấn đề này thông qua việc nâng cao năng lực cho các bên liên quan. Yếu tố “Phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu” phải luôn được quan tâm, lồng ghép trong từng hoạt động cụ thể của dự án.

3.2. Đẩy nhanh tiến độ các hoạt động và giải ngân của dự án

Kế hoạch hoạt động khả thi cho một dự án đảm bảo các nội dung về mục tiêu của dự án, của từng hoạt động. Kế hoạch giải ngân của dự án: căn cứ vào tiến độ của các hoạt động tổng thể, chi tiết và các cột mốc thời gian thực hiện để xây dựng theo từng năm, quý, tháng, và thực hiện dựa trên nguồn ngân sách cho phép của dự án. Trình tự kiểm soát tiến độ được thực hiện theo 6 bước (Hình 3.2).



Hình 3.2. Các bước kiểm soát tiến độ thực hiện dự án

Để đảm bảo các hoạt động và đánh giá việc giải ngân dự án thông qua ma trận giám sát viết dưới dạng chương trình giám sát - đánh giá (MoRe and Result). Trong chương trình tiến hành thiết lập ma trận ác chỉ số về năng lực, thể chế, sự tham gia của cộng đồng... Cụ thể như sau:

1. Quản lý dự án ODA bằng chương trình giám sát - đánh giá

Khi sử dụng chương trình giám sát - đánh giá (MoRe and Result) để quản lý dự án ODA thì hầu hết các hoạt động của dự án được kiểm soát. Nội dung chương trình yêu cầu có đủ số liệu điều tra, khảo sát, số liệu thực hiện dự án và các kế hoạch thực hiện. Sau khi phân tích sẽ được các thông số của dự án, giúp quá trình theo dõi dự án luôn được cập nhật. Giá trị đầu kỳ, giá trị mục tiêu là các giá trị đối chứng quan trọng và đầy đủ nhất của dự án. Điều tra đầu kỳ về can thiệp của dự án, tác động của BĐKH và xây dựng chiến lược giám sát - đánh giá. Điều tra đầu kỳ sẽ được xây dựng gồm hai giai đoạn liên tiếp bổ sung lẫn nhau. Giai đoạn đầu tiên đóng vai trò tiên quyết để có một dự án được quản lý tốt ở cấp dự án, cho phép theo dõi việc thực hiện các hoạt động. Ở giai đoạn này, các hoạt động của dự án sẽ được đưa vào ma trận giám sát và đánh giá và được phân theo từng kết quả của chương trình dự án, giúp theo dõi giá trị của từng hoạt động qua từng năm, quý, là cơ sở để đánh giá những tác động cho dự án.

Giai đoạn hai là một đầu ra của Dự án, tập trung vào xây dựng một hệ thống giám sát - đánh giá ở cấp Ngành, cho phép theo dõi tác động của BĐKH, và liên kết các hoạt động và đầu ra của Dự án với kết quả cụ thể ở cấp Tỉnh. Giai đoạn này chủ yếu xác định ra các chỉ số kết quả và tác động.

2. Kết quả chương trình giám sát - đánh giá

Xây dựng chiến lược giám sát - đánh giá phù hợp làm cơ sở đánh giá. Nghiên cứu đầu kỳ được thực hiện ở sông Lũy, tập trung vào các đô thị ven sông. Điều tra này thu thập các thông tin cần thiết để vừa đánh giá tác động dự án dựa trên các chỉ số định tính và định lượng vừa đo lường tập hợp các

dữ liệu liên quan đến BĐKH, cả hai loại dữ liệu được liên kết với nhau.

a. Thu thập số liệu

Hoạt động này bao gồm 3 nhiệm vụ cụ thể: (1) thu thập các số liệu đã có trong suốt thời gian dự án, (2) điều tra đầu kỳ các dữ liệu BĐKH, và (3) các điều tra bổ sung. Các số liệu thu thập được và các chỉ số chính được giám sát thường xuyên cũng sẽ được dùng như nghiên cứu đầu kỳ để đánh giá tác động của Dự án. Các dữ liệu kinh tế xã hội và nhân khẩu học sẽ được phân chia theo giới tính nam, nữ, già trẻ, cũng như các nhóm dễ bị tổn thương cụ thể trong xã hội.

b. Kiểm kê các số liệu đã có

Đó là các số liệu thuộc về điều kiện tự nhiên khu vực như địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, thiên tai, quản lý tài nguyên thiên nhiên ... Phân tích kinh tế xã hội, cụ thể thu thập dữ liệu cho thiết kế cơ sở hạ tầng, phát triển đô thị, quy hoạch vùng... Sau khi tổng hợp số liệu đã có cần tiến hành đánh giá mức độ tin cậy của số liệu để tổng hợp và phân tích cho các hoạt động kế tiếp.

c. Phân tích kết quả

Các giá trị sau khi phân tích bằng chương trình giám sát - đánh giá với các số liệu đầu tường minh, dễ theo dõi, kiểm soát và điều chỉnh. Bộ số liệu phân tích là kết quả khảo sát và theo dõi dự án trong vòng 4 năm từ 2016 đến 2019 (dự án có thời gian thực hiện là 6 năm).

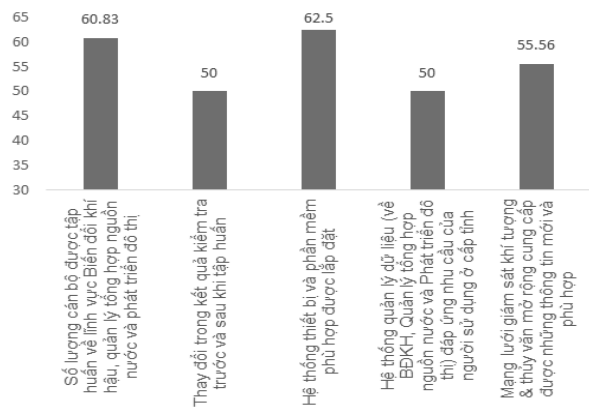
- Kết quả 1: Tập trung vào việc tăng cường năng lực về các vấn đề BĐKH thông qua các hoạt động như: Hội thảo, tập huấn, đào tạo, các khảo sát kinh tế xã hội, nghiên cứu về chiến lược quy trình đào tạo nâng cao năng lực, xây dựng các công cụ hỗ trợ vận hành và quản lý dự án thì tỷ lệ thực hiện được đều từ 50% trở lên.

- Kết quả 2: Tập trung vào các nghiên cứu chuyên sâu về biến đổi khí hậu, môi trường, tính dễ bị tổn thương từ đó đưa ra các khuyến nghị về các hành động cần thiết để thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Đồng thời cập nhật vào các quy hoạch tổng thể của địa phương và kế hoạch hành động về biến đổi khí hậu cấp Tỉnh. Tuy nhiên với kết quả này ta thất các đề xuất ưu tiên về BĐKH vẫn chưa được triển khai (0%).

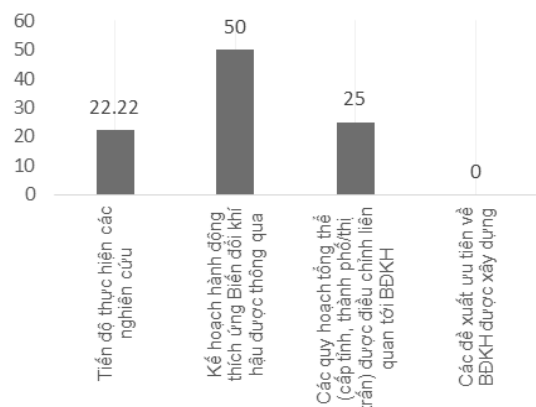
- Kết quả 3: Tập trung vào việc xây dựng các công trình ưu tiên thí điểm thích ứng với biến đổi khí hậu trên cơ sở các khuyến nghị của kết quả 2, đồng thời đưa ra các bài học kinh nghiệm về việc

lựa chọn các phương án thiết kế mang tính chất bền vững và thân thiện môi trường. Ở kết quả này

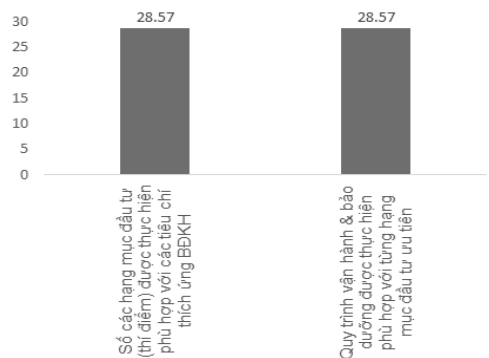
mới chỉ thực hiện được 2/7 hạng mục đầu tư và quy trình bảo dưỡng vận hành, chiếm 28,57%.



Hình 3.3. Đồ thị kết quả đầu ra 1



Hình 3.4. Đồ thị kết quả đầu ra 2



Hình 3.5. Đồ thị kết quả đầu ra 3

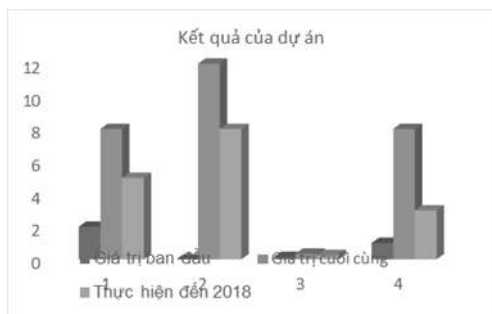
- Kết quả 4: Tập trung vào việc xây dựng và triển khai chiến lược truyền thông cho dự án. Đây là một hoạt động hết sức quan trọng giúp dự án phát huy các tác động và lan tỏa ra cộng đồng, tuy nhiên thực tế phần này làm chưa nhiều, có những chỉ số chưa thực hiện được (0%) và nhiều nhất mới làm được 10 % (Bảng 3.1).

Bảng 3.1. Kết quả đầu ra

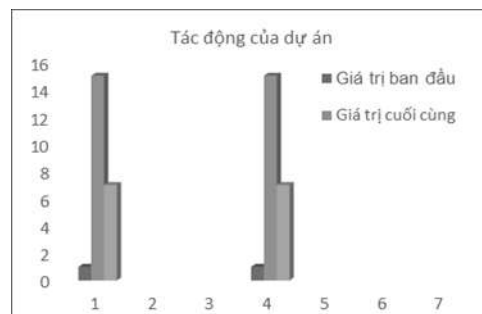
Chuẩn đầu ra - Các chỉ số	Giá trị ban đầu	Giá trị mục tiêu cuối cùng	Giá trị thực hiện đến năm 2019	Tỷ lệ thực hiện (%)
Chiến lược nâng cao nhận thức cộng đồng về BĐKH được xây dựng	0	1	1	100
Hệ thống cảnh báo thảm họa sớm được xây dựng	0	1	1	100
Số hộ dân hưởng lợi được nâng cấp nhà ở thích ứng BĐKH	0	100	10	10
Số người dân tham gia vào chương trình tín dụng BĐKH	0	1000	100	10
Số người dân tham gia các ban quản lý mới được thành lập	0	10	0	0
Cơ sở kiểm chứng nỗ lực kêu gọi tham gia của cộng đồng	2	5	6	120
Cơ sở kiểm chứng về thay đổi hành vi do nhận thức đã nâng cao	2	5	6	120

Để đánh giá kết quả và tác động của dự án trong giai đoạn hai, tiếp tục sử dụng chương trình để giám sát, đánh giá và lấy kết quả làm

căn cứ cho các đề xuất lên cấp cao hơn về các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường và BĐKH (Hình 3.6 và 3.7).



Hình 3.6. Đồ thị kết quả của dự án



Hình 3.7. Đồ thị tác động của dự án

4. KẾT LUẬN

Việc sử dụng chương trình giám sát - đánh giá dự án là một công cụ nhằm kiểm soát các hoạt động hướng đến kết quả và tác động theo mục tiêu chung của dự án đã đề ra thông qua các giá trị chỉ số là cần thiết. Đây là công cụ rõ ràng giúp các Ban điều phối dự án, Ban quản lý dự án nhìn rõ các việc cần làm

trong quá trình quản lý nguồn vốn ODA cho các dự án một cách hiệu quả, đồng thời cũng cảnh báo sớm những điều bất cập xảy ra của mỗi dự án thông qua các chỉ số giám sát khi đối chứng với chỉ số đầu kỳ, đặt biệt là các chỉ số có liên quan đến vấn đề môi trường và biến đổi khí hậu luôn được lồng ghép vào các chính sách về xây dựng và quy hoạch đô thị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Ban điều phối dự án (2016-2018), *Hồ sơ tài chính kỹ thuật của dự án Quản lý tổng hợp nguồn nước và phát triển đô thị liên quan đến biến đổi khí hậu*, tỉnh Bình Thuận.

Ban điều phối dự án (2016-2018), *Các báo cáo của dự án Quản lý tổng hợp nguồn nước và phát triển đô thị liên quan đến biến đổi khí hậu*, tỉnh Bình Thuận.

Vương quốc Bỉ (2015), *Chương trình giám sát - đánh giá MoRe and Result*.

Dong Kim Hanh (2019), *Climate change impacts on coastal zone of Vietnam*, Heritage as a builder of peace, Florence

Abstract:

UTILIZING ODA CAPITAL IN ENVIRONMENTAL TREATMENT AND CLIMATE CHANGE PROJECT IN VIETNAM

For developing countries including Vietnam, large capital source and concessional loan conditions have been supporting the Government in focusing its investments into mass socio-economical infrastructure projects in transportation, education, health, environment... Using necessary ODA assessment indicators including: Disbursement progress control; actual completion of planned activities; cost management; human resource effectiveness assessment; objective and subjective factors and other ODA budget disbursement conditions as basis to assess result of budget management, consultant team has provided practical result of evaluating ODA budget management in "Integrated water management and urban development in context of Climate change in Binh Thuan province" project, clarified its limits due to: less-organized management board, limits in management capacity, low activity and disbursement progress. Based on these, consultant team recommended using More and Result programme indicators to monitor, control, adjust and manage budget allocation within the project.

Keywords: Environmental treatment and Climate change, ODA, More and Result

Ngày nhận bài: 24/5/2020

Ngày chấp nhận đăng: 02/7/2020